

Số:16/2020/QĐST - HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 15 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 488/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/12/2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị G, sinh năm 1979.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1977.

Đều địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Phạm Thị G và anh Nguyễn Đức T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đức T1, sinh ngày 23/01/2008. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị G và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị G chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001080 ngày 24/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Xác nhận chị Giang đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị G số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS Lục Ngạn;
- VKS Lục Ngạn;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn An Ninh**

